

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày: 16 - 4 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Duyên;
2. Ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

+ **Lê Văn T** - sinh năm 1994; nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn TB, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th và bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2019 đến ngày 23/01/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Văn P - sinh năm 1989; trú tại: Thôn PL, xã TP, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 17/01/2019, tại khu vực ven đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Mọc Tòng, xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà

Nam, tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Công an xã Thanh Nguyên tuần tra, phát hiện đối tượng Lê Văn T đang có hành vi cất giữ trong người một đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (T khai là Heroine), nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T khai nhận: Bản thân T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/01/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS: 29U3-4686 đi từ thôn Giáp Nhất, xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đến khu vực thôn Thanh Khê, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) trước đó T đã mua ma túy của người này một lần; T nói với người đàn ông này: “*Chú đi lấy hộ cháu hai trăm*” - Ý T bảo người này mua hộ Heroine cho T với số tiền 200.000 đồng, người này đồng ý và nói: “*Ừ*”. Thấy vậy, T đưa cho người đàn ông này số tiền 200.000 đồng; người này cầm tiền T đưa rồi đi đâu không rõ. Khoảng 5 phút sau, người đàn ông này quay lại và đưa cho T 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu. T biết đây là ma túy nên cầm lấy và bỏ vào túi áo khoác bên trái T đang mặc. Mua ma túy xong, T lại nhờ người đàn ông này đi mua hộ cho T 01 (một) bộ bơm kim tiêm và 01 (một) lọ nước cất để sử dụng ma túy. Người đàn ông này đồng ý và đi mua mang về cho T 02 (hai) bộ bơm kim tiêm và 01 (một) lọ nước cất. T cầm bơm kim tiêm, lọ nước cất bỏ vào trong túi áo khoác ngoài bên trái T đang mặc, rồi điều khiển xe máy đi về. Khi T đi về đến khu vực lối rẽ vào cổng làng thuộc thôn Mộc Tòng, xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Công an xã Thanh Nguyên tuần tra, phát hiện bắt giữ và đưa T cùng toàn bộ tang vật, tài sản về trụ sở UBND xã Thanh Nguyên để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu trong túi áo khoác ngoài bên trái của Lê Văn T đang mặc: 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01;

- Thu tại túi quần trước bên trái của Lê Văn T đang mặc: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen đã cũ;

- Thu trong túi áo khoác ngoài bên trái T đang mặc: 02 (hai) bơm kim tiêm (xi lanh) và 01 lọ Novocain 3% chưa qua sử dụng;

- Tạm giữ của Lê Văn T: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius RS màu đen-trắng, mang BKS: 29U3-4686.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn T tại thôn TB, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 20/PC09-MT ngày 21/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,139g (Không thấy một trăm ba mươi chín gam) loại: Heroine.”*.

* Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho T: Quá trình điều tra T khai số ma túy trên là do T mua của một người nam giới T không biết tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của T, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho T.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 27/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Lê Văn T từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định, 02 bơm kim tiêm và 01 lọ Novocain; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 17/01/2019, tại khu vực ven đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Mộc Tòng, xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã bắt quả tang Lê Văn T đang tàng trữ trái phép 0,139g chất ma túy, loại Heroine, với mục đích là để sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép Heroine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng Heroine hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ; 02 bom kim tiêm và 01 lọ Novocain hiện không có giá trị; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Lê Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội; nên sẽ trả lại cho T.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha kiểu dáng SiriusRS màu đen-trắng, BKS 29U3-4686: Quá trình điều tra T khai nhận chiếc xe mô tô trên T mượn của anh Phạm Văn P - sinh năm 1989, trú tại: Thôn PL, xã TP, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Tại Cơ quan điều tra, anh P khai vào khoảng tháng 4 năm 2014, khi P đang ngồi uống nước ở gần nhà thì có một người thanh niên lạ mặt đến gặp vay của P số tiền 3.000.000 đồng để đưa bố đi cấp cứu và để lại chiếc xe mô tô trên để làm tin. Sau đó, người thanh niên này không quay lại trả tiền cho P để lấy lại chiếc xe trên. Qua tra cứu số khung, số máy xác định BKS: 29U3-4686 không phải là biển kiểm soát đăng ký của chiếc xe trên, biển kiểm soát của chiếc xe trên là 90B1-190.55 đăng ký mang tên chính chủ là bà Trần Thị Minh - sinh năm 1971, trú tại: Tổ 5, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Làm việc với bà Minh xác định bà mua chiếc xe trên vào năm 2012, nhưng đến ngày 21/3/2013 thì bị kẻ gian lấy mất. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển toàn bộ đồ vật, tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô trên đến Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

+ Xử phạt bị cáo Lê Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 17/01/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 20/PC09-MT, 02 bơm kim tiêm và 01 lọ Novocain; trả lại cho Lê Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/3/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh